

Bản án số: 02/2018/HS-ST

Ngày 23-01-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THỦY, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Xuân Huế

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Trần Tấn Quốc

- Ông Châu Đình Ngữ

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình Tứ - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Dương Thanh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2017/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2018, đối với bị cáo:

Ngô Đức K, sinh năm 1983 tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn 4, xã T, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Chỗ ở hiện nay: Cụm 1, Khu vực 2, thị trấn K, huyện N, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Đức R và bà Trần Thị D; có vợ là Hoàng Thị Ánh T và 03 con, lớn nhất 7 tuổi, nhỏ nhất 2 tuổi; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 18/8/2017 cho đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Anh Đoàn C, sinh năm: 1986 nơi cư trú: Thôn 4, xã Thủy Phù, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Thị Thanh H, trú tại: Số 1/12 khu tập thể xã tắc, phường Thuận Hòa, thành phố Huế. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Bà Trương Thị Vũ. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 16/4/2017, Ngô Đức K có giấy phép lái xe ô tô Hạng B2 (được điều khiển xe ô tô có trọng tải dưới 3.500kg) điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 75C-003.27, có trọng tải 7.650kg, chạy trên Quốc lộ 1A theo hướng thành phố Huế đi huyện Phú Lộc. Khi đến tại Km 843+350 Quốc lộ 1A, thuộc xã Thủy Phù, thị xã Hương Thủy, K điều khiển xe ô tô dừng, đỗ bên phải đường một chiều lớp trước bên phải cách lề đường phải 0 mét 45, lớp sau bên phải cách lề đường phải 0 mét 40, K rời khỏi xe để đi vào quán gần đường mua thuốc lá nhưng không bật đèn tín hiệu và đặt biển báo hiệu nguy hiểm để người điều khiển phương tiện khác biết. Lúc này, có anh Đoàn C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75G1-262.00, chạy trên đường Quốc lộ 1A theo hướng thành phố Huế đi huyện Phú Lộc, khi đến vị trí trên thì tông vào phần lớp và thùng xe phía sau, bên trái của xe ô tô 75C-003.27 gây tai nạn. Hậu quả: Anh Đoàn C bị thương phải đi điều trị tại bệnh viện, xe mô tô bị hư hỏng.

Ngày 01/8/2017, Trung tâm pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế đã có kết luận số: 210-17/TgT, về thương tích của anh Đoàn C như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Chấn thương sọ não tụ máu nội sọ: 21%;

Chấn thương vỡ trần hốc mắt, thị lực mắt phải ánh sáng (-), mắt trái thị lực 10/10: 47%;

Chấn thương gãy xương hàm trên và xương hàm dưới mất hai răng R43, R44: 21%;

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể chung hiện tại là: 67% (Sáu mươi bảy phần trăm)

Ngày 27/9/2017, Sở giao thông vận tải tỉnh Thừa Thiên Huế có Công văn số: 1634/CV-SGTVT, xác định: Trọng tải xe ô tô biển kiểm soát 75C-003.27 là 7650kg.

Ngày 07/8/2017, Hội đồng định giá Ủy ban nhân dân thị xã Hương Thủy có Kết luận số: 79/HĐ-ĐG, kết luận xe mô tô biển kiểm soát 75G1-262.00, bị hư hỏng thiệt hại trị giá là: 7.550.000 đồng

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Ngô Đức K đã bồi thường thiệt hại về dân sự cho anh Đoàn C, với tổng số tiền là: 41.300.000 đồng. Anh Đoàn C đã làm đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo K.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 xe ô tô biển kiểm soát 75C-003.27, 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Ngô Đức K; 01 xe mô tô biển kiểm soát 75G1-262.00. Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô và xe mô tô cho các chủ sở hữu.

Tại bản cáo trạng số: 02/QĐ/KSĐT ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố Ngô Đức K về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Ngô Đức K. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46; Điều 47, Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 đến 36 tháng.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét.

Xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo K 01 giấy phép lái xe hạng B2 mang tên Ngô Đức Khánh

Tại phiên tòa bị cáo Ngô Đức K khai nhận hành vi của mình như đã khai tại cơ quan điều tra, bị cáo thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn đúng hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thấy được hành vi của mình là sai và vi phạm pháp luật, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại không có yêu cầu gì về dân sự và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thấp hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hương Thủy, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng; phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định; phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ

căn cứ khẳng định: Vào khoảng 22 giờ, ngày 16/4/2017, tại Km 843+350, Quốc lộ 1A thuộc xã Thủy Phù, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế bị cáo Ngô Đức K điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát: 75C-003.27, có trọng tải 7.650kg đã có hành vi dừng đỗ xe ô tô chiếm một phần đường xe chạy nhưng không có tín hiệu và không đặt biển báo hiệu nguy hiểm. Hành vi của bị cáo đã không thực hiện đúng các quy tắc giao thông đường bộ, vi phạm các điểm a, b, d, khoản 3, Điều 18 Luật giao thông đường bộ và là nguyên nhân trực tiếp gây ra hậu quả làm anh Đoàn C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75G1-262.00 tông vào phía sau bên trái của xe ô tô 75C-003.27 bị thương, tổn hại sức khỏe là 67% và còn gây thiệt hại về tài sản trị giá là 7.550.000đ. Bị cáo Kh mặc dù có giấy phép lái xe hạng B2 nhưng giấy phép lái xe này không phù hợp với loại xe bị cáo điều khiển gây tai nạn theo quy định của pháp luật. Với hành vi và hậu quả nêu trên của bị cáo K đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 2 điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999.

[3] Trong vụ tai nạn này bị hại là anh Đoàn C cũng có một phần lỗi là điều khiển xe mô tô vào ban đêm, tầm nhìn bị hạn chế nhưng thiếu chú ý quan sát, không giảm tốc độ đến mức không nguy hiểm (có thể dừng lại một cách an toàn) khi có chướng ngại vật trên đường là vi phạm khoản 1, Điều 5 Thông tư số: 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ giao thông vận tải. Do đó, vụ tai nạn giao thông xảy ra do lỗi hỗn hợp của bị cáo và bị hại. Trong đó, lỗi chủ yếu thuộc về bị cáo K.

[4] Hành vi của bị cáo K nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe, tài sản của người khác, xâm phạm trật tự an toàn công cộng. Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại, bị hại cũng có một phần lỗi, bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có bà nội được truy tặng Bà mẹ Việt Nam anh hùng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b,p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

[5] Xét các căn cứ quyết định hình phạt thấy bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ ở khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 có nhân thân tốt, nên cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999 để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà điều luật quy định. Đồng thời, xét bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, lỗi của vụ án là do lỗi hỗn hợp nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng thêm Điều 60 Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo đang cư trú giám sát, giáo dục bị cáo cũng đủ

tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Xét mức hình phạt theo đề nghị của đại diện của Viện kiểm sát là phù hợp. Xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với hành vi của bị cáo K đưa xe ô tô tải biển kiểm soát: 75C-003.27 vào sử dụng tham gia giao thông nhưng đã hết hạn kiểm định từ ngày 23/6/2015 và hành vi mua xe nhưng không thực hiện sang tên đổi chủ theo quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử kiến nghị cơ quan Công an thị xã Hương Thủy xem xét xử lý các hành vi vi phạm hành chính nêu trên của bị cáo K theo thẩm quyền.

[7] Về dân sự: Bị hại đã nhận đủ số tiền bồi thường, tại phiên tòa hôm nay không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 Giấy phép lái xe ô tô Hạng B2 mang tên Ngô Đức K, bị cáo không bị áp dụng hình phạt bổ sung nên trả lại cho bị cáo.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Ngô Đức K phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Đức K 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (Ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Ngô Đức K cho Ủy ban nhân dân xã Thủy Phù, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự : Trả lại cho bị cáo Ngô Đức K 01 Giấy phép lái xe Hạng B2 mang tên Ngô Đức K (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29 tháng 12 năm 2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Hương Thủy và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Ngô Đức K phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có

quyền kháng cáo những vấn đề liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh, VKSND tỉnh.
- VKSND TX Hương Thủy
- Cơ quan THADS
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ
- Sở tư pháp tỉnh
- Lưu án văn

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký)

Phan Thị Xuân Huế